

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NP
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2018/HS-ST
Ngày 05-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NP, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vàng Thị Dưa.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Thùng Văn Quân và ông Vàng A Hý.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lò Văn Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện NP, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NP, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Giàng A Khở - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện NP, tỉnh Điện Biên; Tòa án nhân dân huyện NP mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 81/2018/TLST-HS ngày 12/10/2018. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2018/QĐXXST-HS ngày 23/10/2018 đối với bị cáo.

Lầu A C; Sinh năm: 1971 tại huyện NP, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản H, xã T, huyện NP, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm nương; Trình độ văn hóa: Không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lầu A S (đã chết) và con bà: Cháng Thị M sinh năm 1945; Bị cáo có vợ là Cháng Thị E sinh năm 1973 và có 04 người con; Tiền sự: Không; tiền án: Không;

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/7/2018 tại Công an huyện NP. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người phiên dịch: Ông Hồ A D; sinh năm: 1984

Địa chỉ: Trung tâm huyện NP, tỉnh Điện Biên (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 20 phút, ngày 03/7/2018, tổ công tác Đoàn Công an Chà Cang, huyện NP làm nhiệm vụ tại khu vực bản H, xã T, huyện NP, tỉnh Điện Biên, bắt quả tang Lầu A C đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ vật chứng là 01 gói nilon màu hồng bên trong có chứa 02 cục chất bột màu trắng đục. Lầu A C khai nhận 01 gói nilon bên trong chứa chất bột màu trắng đục mà tổ công tác Đoàn Công an Chà Cang thu giữ là Heroine của bị cáo Của. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng vụ án.

Tại cơ quan điều tra Lầu A C khai nhận: Gói vật chứng (nghi là Heroine) Lầu A C khai, do Cửa muA C một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết khoảng 45 tuổi tại khu vực bản Hô Hằng, xã T, huyện NP, tỉnh Điện Biên, với số tiền là 250.000VNĐ vào ngày 03/7/2018 với mục đích để sử dụng cho bản thân.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định ngày 04/7/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện NP xác định: Vật chứng nghi là Heroine thu giữ của Lầu A C có khối lượng là 0,69 (Không phải sáu mươi chín) gam.

Bản kết luận giám định số: 654/GĐ-PC54, ngày 12/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: *Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lầu A C gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine. Khối lượng vật chứng thu giữ của Lầu A C là 0,69 gam.*

Cáo trạng số: 58/CT-VKSNP ngày 11/10/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện NP, tỉnh Điện Biên truy tố bị can Lầu A C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NP giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo Lầu A C từ 18 tháng đến 24 tháng tù; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS và khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106/BLTTHS, tịch thu: Tiêu huỷ vật chứng của vụ án là Heroine. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Miễn án phí HSST theo quy định của pháp luật đối với bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo Lầu A C nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện NP, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện NP, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo Lầu A C không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Lầu A C khai nhận hành vi phạm tội của mình là mua ma túy để sử dụng phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; Biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với các tài liệu và chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó đã có đủ cơ sở kết

luyện bị cáo Lầu A C phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý đặc biệt các chất ma túy của Nhà nước, mặt khác hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội trên địa bàn xã T, huyện NP. Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, để có ma túy sử dụng bị cáo đã mua ma túy tàng trữ sử dụng, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã và đang đi ngược lại với chủ trương của Đảng, Nhà nước ta trong việc cấm trồng, sử dụng, mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy. Vậy hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật để giữ vững kỷ cương của pháp luật góp phần đẩy lùi tội phạm ma túy trong xã hội và làm gương răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong nhân dân.

[4] Về nhân thân bị cáo: Lầu A C xuất thân trong gia đình lao động nhưng không chịu lao động sống đua đòi, buông thả nên đã nghiện ma túy để có ma túy sử dụng bị cáo đã mua ma túy về tàng trữ để sử dụng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Đây là tình tiết giảm nhẹ được qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Trong hồ sơ vụ án Lầu A C khai nhận đã mua ma túy của người đàn ông dân tộc Mông khoảng 45 tuổi, Lầu A C không biết tên, địa chỉ của người đó ở đâu nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện NP không đủ căn cứ để điều tra, làm rõ xử lý theo quy định.

[6] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào khoản 5 Điều 249/BLHS xét thấy bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, hoàn cảnh gia đình khó khăn không có khả năng thi hành nên được miễn hình phạt bổ sung.

[7] Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS và khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106/BLTTHS; Tuyên tịch thu tiêu hủy số Heroine.

[8] Về án phí: Căn cứ Điều 136/BLTTHS và điểm đ khoản 1 Điều 12 và khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14; Xét thấy bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ nên HĐXX miễn án phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Lầu A C phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS: Xử phạt bị cáo Lầu A C 18 (Mười tám) tháng tù, kể từ ngày bị bắt: 03/7/2018.

[2] Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS và khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106/BLTTHS: Tuyên tịch thu tiêu huỷ 0,45 (Không phải bốn mươi lăm) gam Heroine (Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12/10/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện NP).

[3] Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14; Bị cáo Lầu A C được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo Lầu A C biết được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- CQĐT Công an huyện NP;
- Nhà tạm giữ Công an huyện NP;
- CQ THAHS huyện NP;
- Phòng KTNV và THA Tòa án tỉnh;
- Chi cục THADS huyện NP;
- PC 81 CA tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện NP;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên;
- Sở tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án; HSTHA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Vàng Thị Dưa